

Số: /TB-BTTTT

Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2021

**THÔNG BÁO
TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC ĐỢT 1 NĂM 2021
CỦA BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Kế hoạch số 1615/KH-BTTTT ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc tổ chức tuyển dụng viên chức đợt 1 năm 2021 của Bộ, Bộ Thông tin và Truyền thông thông báo tuyển dụng viên chức đợt 1 năm 2021 như sau:

I. VỊ TRÍ, CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**1. Vị trí, chỉ tiêu tuyển dụng**

Mã số vị trí	Tên vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp, hạng, mã số	Chỉ tiêu tuyển dụng	Đơn vị tuyển dụng	Địa điểm làm việc
VT 01	Nghiên cứu chiến lược, chính sách phát triển CNTT	Nghiên cứu viên hạng III (mã số V05.01.03)	2	Viện Chiến lược Thông tin và Truyền thông	Hà Nội
VT 02	Nghiên cứu chiến lược, chính sách phát triển thông tin, báo chí, xuất bản và quảng cáo	Nghiên cứu viên hạng III (mã số V05.01.03)	1	Viện Chiến lược Thông tin và Truyền thông	Hà Nội
VT 03	Nghiên cứu, phát triển sản phẩm công nghệ, công nghệ cao trong lĩnh vực TTTT	Nghiên cứu viên hạng III (mã số V05.01.03)	1	Viện Chiến lược Thông tin và Truyền thông	Hà Nội
VT 04	Nghiên cứu phát triển công nghệ phần mềm và nội dung số	Nghiên cứu viên hạng III (mã số V05.01.03)	2	Viện Công nghiệp phần mềm và nội dung số	Hà Nội
VT 05	Nghiên cứu chính sách phát triển công nghiệp phần mềm và nội dung số	Nghiên cứu viên hạng III (mã số V05.01.03)	1	Viện Công nghiệp phần mềm và nội dung số	Hà Nội

VT 06	Đánh giá, kiểm định sản phẩm phần mềm và nội dung số	Kiểm định viên công nghệ thông tin hạng III (mã số V11.07.18)	1	Viện Công nghiệp phần mềm và nội dung số	Hà Nội
VT 07	Biên tập	Biên tập viên hạng III (mã số V11.01.03)	2	Nhà Xuất bản Thông tin và Truyền thông	Hà Nội
VT 08	Phóng viên	Phóng viên hạng III (mã số V11.02.06)	1	Trung tâm Thông tin	Hà Nội
VT 09	Tổng hợp thông tin - Tổ chức truyền thông	Chuyên viên (mã số 01.003)	2	Trung tâm Thông tin	Hà Nội
VT 10	Quản trị thiết bị đầu cuối và hỗ trợ kỹ thuật	Quản trị viên hệ thống hạng III (mã số V11.06.14)	2	Trung tâm Thông tin	Hà Nội
VT 11	Quản trị khai thác ứng dụng, cơ sở dữ liệu	Quản trị viên hệ thống hạng III (mã số V11.06.14)	1	Trung tâm Thông tin	Hà Nội
VT 12	Giảng viên Công nghệ In	Giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết hạng III (mã số V.09.02.03)	2	Trường Cao đẳng Công nghiệp In	Hà Nội
VT 13	Giảng viên Chế bản điện tử	Giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết hạng III (mã số V.09.02.03)	2	Trường Cao đẳng Công nghiệp In	Hà Nội
VT 14	Giảng viên gia công bao bì	Giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết hạng III (mã số V.09.02.03)	3	Trường Cao đẳng Công nghiệp In	Hà Nội
VT 15	Giảng viên Công nghệ thông tin	Giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết hạng III (mã số V.09.02.03)	3	Trường Cao đẳng Công nghiệp In	Hà Nội
VT 16	Giảng viên môn Hóa học	Giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết hạng III (mã số V.09.02.03)	1	Trường Cao đẳng Công nghiệp In	Hà Nội

VT 17	Giảng viên bộ môn Chủ nghĩa Mac - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh	Giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết hạng III (mã số V.09.02.03)	1	Trường Cao đẳng Công nghiệp In	Hà Nội
VT 18	Giảng viên giáo dục thể chất	Giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết hạng III (mã số V.09.02.03)	1	Trường Cao đẳng Công nghiệp In	Hà Nội
VT 19	Giảng viên thực hành công nghệ in	Giảng viên giáo dục nghề nghiệp thực hành hạng III (mã số V.09.02.04)	2	Trường Cao đẳng Công nghiệp In	Hà Nội
VT 20	Khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục	Chuyên viên (mã số 01.003)	1	Trường Cao đẳng Công nghiệp In	Hà Nội
VT 21	Tuyển sinh	Chuyên viên (mã số 01.003)	2	Trường Cao đẳng Công nghiệp In	Hà Nội
VT 22	Quản lý khoa học công nghệ và hợp tác quốc tế	Chuyên viên (mã số 01.003)	2	- Trường Cao đẳng Công nghiệp In: 01 người. - Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý TTTT: 01 người	Hà Nội
VT 23	Quản lý đào tạo, bồi dưỡng	Chuyên viên (mã số 01.003)	6	Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý TTTT	Hà Nội
VT 24	Công nghệ thông tin	Quản trị viên hệ thống hạng III (mã số V11.06.14)	3	- Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý TTTT: 02 người - Trung tâm Phát triển thông tin, truyền thông cơ sở: 01 người	Hà Nội
VT 25	Quản lý phóng viên nước ngoài	Chuyên viên (mã số 01.003)	1	Trung tâm Báo chí và hợp tác truyền thông quốc tế (thuộc Cục Thông tin đối ngoại)	Hà Nội
VT 26	Tổ chức sự kiện	Chuyên viên (mã số 01.003)	1	Trung tâm Báo chí và hợp tác truyền thông quốc tế (thuộc Cục Thông tin đối ngoại)	Hà Nội
VT 27	Tư vấn dự án lĩnh vực thông tin và truyền thông cơ sở	Chuyên viên (mã số 01.003)	1	Trung tâm Phát triển Thông tin, truyền thông cơ sở (thuộc Cục Thông tin cơ sở)	Hà Nội

VT 28	Thông tin, tuyên truyền	Chuyên viên (mã số 01.003)	1	Trung tâm Phát triển Thông tin, truyền thông cơ sở (thuộc Cục Thông tin cơ sở)	Hà Nội
VT 29	Điều tra, thống kê	Chuyên viên (mã số 01.003)	1	Trung tâm Phát triển Thông tin, truyền thông cơ sở	Hà Nội
VT 30	Phòng, chống tấn công mạng	An toàn thông tin hạng III (mã số V11.05.11)	5	Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (thuộc Cục An toàn thông tin)	Hà Nội
VT 31	Thu thập, phân tích và cảnh báo sớm về an toàn thông tin	An toàn thông tin hạng III (mã số V11.05.11)	5	Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (thuộc Cục An toàn thông tin)	Hà Nội
VT 32	Điều tra, phân tích sự cố an toàn thông tin	An toàn thông tin hạng III (mã số V11.05.11)	6	- Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (thuộc Cục An toàn thông tin): 05 người - Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp không gian mạng Việt Nam (thuộc Cục An toàn thông tin): 01 người	Hà Nội
VT 33	Tư vấn, kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin	An toàn thông tin hạng III (mã số V11.05.11)	5	Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (thuộc Cục An toàn thông tin)	Hà Nội
VT 34	Nghiên cứu, phát triển sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin	An toàn thông tin hạng III (mã số V11.05.11)	4	- Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (thuộc Cục An toàn thông tin): 03 người - Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp không gian mạng Việt Nam (thuộc Cục An toàn thông tin): 01 người	Hà Nội

VT 35	Thu thập, tiếp nhận, phân loại, cảnh báo sự cố máy tính và an toàn thông tin mạng	An toàn thông tin hạng III (mã số V11.05.11)	3	Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp không gian mạng Việt Nam (thuộc Cục An toàn thông tin)	Hà Nội (01) Đà Nẵng (01) Tp HCM (01)
VT 36	Điều phối xử lý sự cố máy tính, an toàn thông tin mạng	An toàn thông tin hạng III (mã số V11.05.11)	3	Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp không gian mạng Việt Nam (thuộc Cục An toàn thông tin)	Hà Nội (01) Đà Nẵng (01) Tp HCM (01)
VT 37	Tổ chức các hoạt động của mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng	An toàn thông tin hạng III (mã số V11.05.11)	2	Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp không gian mạng Việt Nam (thuộc Cục An toàn thông tin)	Hà Nội (01) HCM (01)
VT 38	Ứng cứu, xử lý sự cố an toàn thông tin mạng	An toàn thông tin hạng III (mã số V11.05.11)	2	Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp không gian mạng Việt Nam (thuộc Cục An toàn thông tin)	Hà Nội (01) HCM (01)
VT 39	Xử lý và khôi phục dữ liệu	An toàn thông tin hạng III (mã số V11.05.11)	1	Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp không gian mạng Việt Nam (thuộc Cục An toàn thông tin)	Hà Nội (01)
VT 40	Kỹ thuật và tổ chức diễn tập an toàn thông tin mạng	An toàn thông tin hạng III (mã số V11.05.11)	2	Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp không gian mạng Việt Nam (thuộc Cục An toàn thông tin)	Hà Nội (01) HCM (01)
VT 41	Quản lý, vận hành, trực giám sát an toàn thông tin mạng	Quản trị viên hệ thống hạng III (mã số V11.06.14)	1	Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp không gian mạng Việt Nam (thuộc Cục An toàn thông tin)	Hà Nội (01)
VT 42	Quản trị hệ thống mạng	Quản trị viên hệ thống hạng III (mã số V11.06.14)	1	Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp không gian mạng Việt Nam (thuộc Cục An toàn thông tin)	Hà Nội (01)
VT 43	Nghiên cứu, thiết kế hệ thống an toàn thông tin	An toàn thông tin hạng III (mã số V11.05.11)	1	Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp không gian mạng Việt Nam (thuộc Cục An toàn thông tin)	Hà Nội (01)

VT 44	Nghiên cứu, xây dựng các luật giám sát để phát hiện tấn công	An toàn thông tin hạng III (mã số V11.05.11)	1	Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp không gian mạng Việt Nam (thuộc Cục An toàn thông tin)	Hà Nội (01)
VT 45	Rà soát, thẩm tra tên định danh	An toàn thông tin hạng III (mã số V11.05.11)	5	Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp không gian mạng Việt Nam (thuộc Cục An toàn thông tin)	Hà Nội (05)
VT 46	Quản lý, phòng chống, xử lý thư điện tử rác, tin nhắn rác	An toàn thông tin hạng III (mã số V11.05.11)	1	Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp không gian mạng Việt Nam (thuộc Cục An toàn thông tin)	Hà Nội (01)
VT 47	Xây dựng, vận hành hệ thống kỹ thuật hỗ trợ phòng chống, ngăn chặn thư rác, tin nhắn rác	An toàn thông tin hạng III (mã số V11.05.11)	1	Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp không gian mạng Việt Nam (thuộc Cục An toàn thông tin)	Hà Nội (01)
VT 48	Phân tích, kiểm tra, đánh giá hạ tầng, thiết bị, phần mềm	An toàn thông tin hạng III (mã số V11.05.11)	1	Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp không gian mạng Việt Nam (thuộc Cục An toàn thông tin)	Hà Nội (01)
VT 49	Xây dựng, áp dụng, đánh giá quy trình, quy định ATTT theo tiêu chuẩn	An toàn thông tin hạng III (mã số V11.05.11)	1	Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp không gian mạng Việt Nam (thuộc Cục An toàn thông tin)	Hà Nội (01)
VT 50	Rà quét, phân tích, xử lý mã độc	An toàn thông tin hạng III (mã số V11.05.11)	1	Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp không gian mạng Việt Nam (thuộc Cục An toàn thông tin)	Hà Nội (01)
VT 51	Đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ về an toàn thông tin mạng	An toàn thông tin hạng III (mã số V11.05.11)	1	Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp không gian mạng Việt Nam (thuộc Cục An toàn thông tin)	Đà Nẵng (01)
VT 52	Phát triển các đội ứng cứu sự cố	An toàn thông tin hạng III (mã số V11.05.11)	1	Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp không gian mạng Việt Nam (thuộc Cục An toàn thông tin)	Đà Nẵng (01)
VT 53	Tư vấn, phát triển dịch vụ an toàn thông tin mạng	An toàn thông tin hạng III (mã số V11.05.11)	1	Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp không gian mạng Việt Nam (thuộc Cục An toàn thông tin)	Đà Nẵng (01)

VT 54	Hành chính – Tổng hợp	Chuyên viên (mã số 01.003)	10	- Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (thuộc Cục An toàn thông tin): 03 người - Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp không gian mạng Việt Nam (thuộc Cục An toàn thông tin): 03 người - Trường Đào tạo bồi dưỡng cán bộ quản lý TTTT: 02 người - Trường Cao đẳng Công nghiệp In: 02 người	Hà Nội
VT 55	Văn thư lưu trữ	Văn thư (mã số 02.007)	2	- Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (thuộc Cục An toàn thông tin): 01 người - Trung tâm Báo chí và hợp tác truyền thông quốc tế (thuộc Cục Thông tin đối ngoại): 01 người	Hà Nội
VT 56	Kế hoạch – Tài chính	Chuyên viên (mã số 01.003)	6	- Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (thuộc Cục An toàn thông tin): 02 người - Trung tâm Thông tin: 02 người; - Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý TTTT: 02 người	Hà Nội
VT 57	Kế toán	Kế toán viên (mã số 06.031)	3	- Trường Cao đẳng Công nghiệp In: 01 người - Trung tâm Thông tin: 01 người - Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý TTTT: 01 người	Hà Nội
Tổng cộng			126		

2. Điều kiện đăng ký dự tuyển

a) Điều kiện chung

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ.

Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

b) Điều kiện cụ thể (trong phụ lục kèm theo)

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì được xác định là đáp ứng yêu cầu về chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC THI, ĐIỀU KIỆN MIỄN MÔN THI VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Nội dung thi, hình thức thi, miễn môn thi:

Thi tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

1.1. Vòng 1: Thi trắc nghiệm trên máy tính

a) Nội dung thi trắc nghiệm gồm 2 phần

Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết về pháp luật viên chức, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng. Thời gian thi 60 phút;

Phần II: Ngoại ngữ tiếng Anh gồm 30 câu hỏi. Thời gian thi 30 phút.

b) Miễn phần thi ngoại ngữ (vòng 1)

Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

c) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại điểm a mục này, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

1.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

b) Hình thức thi: Thi viết và thi phỏng vấn

c) Thời gian thi: Thi viết 180 phút, thi phỏng vấn 30 phút.

d) Thang điểm: 100 điểm (thi viết 70 điểm, thi phỏng vấn 30 điểm).

2. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức

2.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

2.3. Không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

III. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng

1. Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

2. Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

3. Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

Trường hợp người dự thi tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

IV. TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Mẫu phiếu đăng ký dự tuyển: Kèm theo Thông báo này.

Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp hoặc gửi theo đường bưu chính 01 Phiếu đăng ký dự tuyển vào một vị trí việc làm về Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Thông tin và Truyền thông, 18 Nguyễn Du, Hà Nội.

2. Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển: Từ ngày 24/5/2021 đến hết ngày 24/6/2021.

Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6.

3. Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Thông tin và Truyền thông, 18 Nguyễn Du, Hà Nội. Số điện thoại: 02439438877.

V. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG, LỆ PHÍ

1. Thời gian và địa điểm tổ chức tuyển dụng:

- Thời gian: Dự kiến Quý II/2021.

- Địa điểm: Thành phố Hà Nội (địa điểm cụ thể sẽ thông báo sau).

2. Lệ phí tuyển dụng: Theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức (dự kiến 400.000 đồng/thí sinh).

Trên đây là Thông báo tuyển dụng viên chức năm 2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- TT Phạm Anh Tuấn (để b/c);
- Các Cục: ATTT, TTĐN, TTCS;
- Các ĐVSN: VCL, VCNPM, NXBT, TTTT, Tạp chí TTTT, Trường CĐCN In, TTTT Trường ĐTBDCB;
- Báo VietNamNet (để đăng báo in và báo điện tử);
- Trung tâm Thông tin (để đăng Cổng TTĐT của Bộ);
- Lưu: VT, TCCB, VTL.

**TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ**

Phạm Minh Tiến

